

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Gia Khải;

2. Bà Nguyễn Thị Doan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, đối với:

Bị cáo Vũ Đình Đ sinh ngày 01/4/1976; nơi sinh: Huyện P, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Q, xã K, huyện P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình Ư và bà: Nguyễn Thị N (đều đã chết); vợ: Đình Thị V (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 3/1996 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 5/1999 xuất ngũ về địa phương. Quyết định số 94 ngày 19/5/2010 của Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “*Dùng nhà của mình để chứa bạc*”, đã thi hành xong cùng ngày.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/9/2021.

Bị hại: Anh Đỗ Quang X, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L5, xã K, huyện P, tỉnh Thái Bình

Người làm chứng:

- Ông Vũ Đình N, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn Q, xã K, Huyện P, tỉnh Thái Bình

- Anh Phạm Văn R, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Bình

- Anh Đoàn Văn T sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn L5, xã K, Huyện P, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Viết D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, Huyện P, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo và bị hại, vắng mặt người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Đình Đ có nhà ở đi chung ngõ với nhà ở của anh ruột là ông Vũ Đình N ở cùng thôn. Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2021, Đ đi xe đạp về nhà thì gặp ông N, anh Đỗ Quang X, anh Đoàn Văn T, anh Phạm Văn R, anh Nguyễn Viết D đang ngồi ăn cơm, uống rượu ở khu vực ngõ đi chung. Do bức tức vì trước đó những người này đã nhiều lần tập T ăn uống, ngồi vương lỏi đi vào nhà mình nên Đ chửi “*Đ.mẹ chúng mày, ngày nào cũng ngồi ở đây ăn uống, vương lỏi tao đi về*” thì một số người kê dọn gọn vào để lấy lỏi cho Đ đi qua. Lúc này, anh X nói “*Tôi đã dọn vào rồi ông còn chửi cái gì*” nên hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau, xong Đ đi về nhà. Khoảng 2 – 3 phút sau, khi Đ đang ngồi tại hiên nhà thì anh X đi sang tiếp tục chửi nhau với Đ. Nghe anh X chửi câu “*Đ. U*”, Đ bức tức chạy vào bếp lấy 01 con dao bằng kim loại, đầu bằng, có 01 lưỡi, dài 36,5cm cán gỗ dài 14cm, lưỡi dao sắc, dài 22,5cm, bản rộng nhất 9cm vừa đi vừa đe dọa chém anh X. Anh X sợ hãi chạy sang bếp nhà ông N lấy 01 con dao bầu bằng kim loại, dài 30cm, cán bằng gỗ dài 22cm, lưỡi dao dài 19cm rồi chạy ra sân nhà ông N. Lúc này, Đ và anh X cùng cầm dao bằng tay phải, đứng đối diện cách nhau khoảng 2 – 3 mét, vừa cầm dao chém như vừa cãi chửi nhau. Thấy vậy, ông N, anh T, anh R và anh D vào can ngăn nhưng không được. Đ tiến đến cách anh X khoảng 01 mét, tay phải cầm dao giơ lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống, chéo chéo từ phải sang trái hướng vào phần cẳng tay trái của anh X. Anh X giơ tay trái ra đỡ thì bị mũi dao chém trúng vào lòng bàn tay trái làm rách da, chảy máu. Thấy vậy, Đ cầm dao bỏ chạy về nhà, vứt dao ở vườn nhà. Sáng hôm sau, Đ ra vườn thấy con dao dính máu ở đầu mũi lưỡi dao thì mang về rửa sạch rồi cất vào bếp. Anh X được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trạm y tế xã K, Bệnh viện đa khoa huyện P, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 06/8/2021 đến ngày 16/8/2021.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 208/21/TgT ngày 07/9/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Bình, kết luận: “1.*Dấu hiệu chính qua giám định: Thương tích vùng bàn tay trái do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da, đứt gân gấp nông – sâu ngón 2,3,4, 5 đứt nhánh tận thần kinh trụ, đứt nhánh tận thần kinh giữa, đứt cung mạch gan tay nông trái. Đã được xử trí: nối thần kinh – mạch máu – nối gân gấp nông – sâu, phục hồi vết thương, dùng thuốc kháng sinh, giảm đau, chống phù nề, nẹp bột cố định bàn tay trái. Hiện tại: Vết thương còn đau.* 2.*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 30% (Ba mươi phần trăm)*”.

Tại phiên tòa bị cáo khai toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng và không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa anh Đỗ Quang X khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc bị cáo gây thương tích cho anh như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Anh đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự anh đề nghị Hội đồng xét xử miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSQP ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện P, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Đình Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Đình Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), Điều 50, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại đã thu giữ của bị cáo; Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường lời khai của bị hại; lời người làm chứng; bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, tại nhà ở của ông Vũ Đình N, ở Thôn L5, xã K, huyện P, tỉnh Thái Bình do mâu thuẫn, tranh cãi nhau trong lúc nói chuyện, bị cáo Vũ Đình Đ đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại, đầu bằng, có 01 lưỡi, dài 36,5cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi dao dài 22,5cm, bản rộng nhất 9cm chém anh Đỗ Quang X làm anh X bị thương tích vùng bàn tay trái, rách da, tổ chức dưới da, đứt gấp gân nông – sâu ngón 2,3,4,5, đứt nhánh tận thần kinh trụ, đứt nhánh tận thần kinh giữa, đứt cung mạch gan tay nông trái thương tích lòng bàn tay trái, được điều trị tại bệnh viện đa khoa Quỳnh Phụ, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 30% (*Ba mươi phần trăm*). Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội và tạo dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật với mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại có ý kiến và đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Năm 2010 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi dùng nhà mình để chứa bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên nên về hình phạt áp dụng đối với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Đối với anh Đỗ Quang X đã có hành vi gây gỗ, cầm dao đe dọa gây thương tích khi cãi nhau với bị cáo, Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng là phù hợp

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường tổng số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Bị cáo và bị hại không đề giải quyết về trách nhiệm dân sự nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bầu bằng kim loại, dài 30cm, cán gỗ dài 11cm, lưỡi dao dài 19cm anh X lấy trong bếp nhà ông N nhưng chưa gây thương tích gì nên Cơ quan điều tra đã trả lại ông N là có căn cứ. Đối với 01 con dao bằng kim loại, đầu bằng mà bị cáo dùng gây thương tích cho anh X, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình Đ 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3.Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện P ngày 17/12/2021)

5.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Đình Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND h. Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã K, h.Quỳnh Phụ, Thái Bình;
- Công an & Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)